

A. $m = 0$

B. $m = 1$

C. $m = 2$

D. $m = 3$

Câu 103: Tìm m để tiếp tuyến với đồ thị (C) tại giao điểm của đồ thị (C) với trực tung vuông góc với đường thẳng $x - 3y + 2017 = 0$.

A. $\begin{cases} m = 1 \\ m = 3 \end{cases}$

B. $\begin{cases} m = -1 \\ m = -3 \end{cases}$

C. $\begin{cases} m = -1 \\ m = 3 \end{cases}$

D. $\begin{cases} m = 1 \\ m = -3 \end{cases}$

Bài tập hỗ trợ:

Cho hàm số $y = \frac{x+2}{x-2}$ (C)

Lập phương trình tiếp tuyến với đồ thị (C):

a) Tại điểm có hoành độ bằng 3.

b) Tại điểm có tung độ bằng 3.

c) Tiếp tuyến có hệ số góc $k = -4$.

d) Tại giao điểm của đồ thị (C) với các trục tọa độ.

e) Tại giao điểm của đồ thị (C) và đường thẳng $y = 2x - 1$

g) Tiếp tuyến song song với đường thẳng $y = 5 - 4x$

e) Tiếp tuyến vuông góc với đường thẳng $y = 1/4x + 2017$

Bài (dành cho câu 104-113) Cho hàm số $y = x^3 - 3x^2 + 2$

Câu 104: Hệ số góc của tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có hoành độ bằng -2 là

A. $k = 25$

B. $k = 24$

C. $k = 26$

D. $k = -26$

Câu 105: Hệ số góc của tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có tung độ bằng 2 là

A. $k = 0; k = -9$

B. $k = 1; k = 9$

C. $k = 0; k = 9$

D. $k = 0; k = 8$

Câu 106: Gọi k là hệ số góc của tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có hoành độ là nghiệm của phương trình $y'' = 0$. Khi đó $k^2 + 3k$ có giá trị là:

A. 5

B. 4

C. 0

D. 2

Câu 107: Biết rằng tiếp tuyến với đồ thị song song với đường thẳng (d) $y = 6x + 2017$

Khi đó các giá trị sau đây là hệ số góc của tiếp tuyến nói trên.

A. $k = 5$

B. $k = 4$

C. $k = 6$

D. $k = -6$

Câu 108: Biết rằng tiếp tuyến với đồ thị vuông góc với đường thẳng

(d) $y = 6x + 2017$

Khi đó các giá trị sau đây là hệ số góc của tiếp tuyến nói trên.

A. $k = 1/5$

B. $k = 1/4$

C. $k = 1/6$

D. $k = -1/6$

Câu 109: Hệ số góc k của tiếp tuyến với đồ thị hàm số tại điểm M(1;0) là:

A. $k = 3$

B. $k = -3$

C. $k = 4$

D. $k = -4$

Câu 110: Hệ số góc của tiếp tuyến tại giao giao điểm của đồ thị (C) với trục tung là:

A. $k = 6/94$

B. $k = -6/49$

C. $k = 0$

D. $k = 1$

Câu 111: Hệ số góc của tiếp tuyến tại giao điểm có hoành độ nguyên của đồ thị (C) với trục hoành là:

A. $k = 3$

B. $k = -3$

C. $k = 4$

D. $k = -4$

Câu 112: Hệ số góc k của tiếp tuyến với đồ thị hàm số tại điểm cực trị của đồ thị hàm số là:

A. $k = 3$

B. $k = -3$

C. $k = 0$

D. $k = -4$

Câu 113: Hệ số góc k của tiếp tuyến với đồ thị hàm số tại tâm đối xứng của đồ thị hàm số là:

A. $k = 3$

B. $k = -3$

C. $k = 0$

D. $k = -4$

Bài (dành cho câu 114 – 116) Cho hàm số $y = -x^3 + 3x - 3$ (C)

Câu 114: Gọi M là điểm thuộc đồ thị (C) sao cho tiếp tuyến với (C) tại M song song với đường thẳng $y = -9x + 2017$. Khi đó tập hợp tọa độ của M là:

A. $\begin{bmatrix} M(2;-5) \\ M(-2;1) \end{bmatrix}$

B. $\begin{bmatrix} M(2;5) \\ M(-2;-1) \end{bmatrix}$

C. $\begin{bmatrix} M(2;-5) \\ M(-2;-1) \end{bmatrix}$

D. $\begin{bmatrix} M(-2;-5) \\ M(-2;1) \end{bmatrix}$

Câu 115: Tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm M có hoành độ bằng 4. Khi đó tọa độ của điểm M là:

A. $M(4;-33)$.

B. $M(-4;-44)$.

C. $M(-4;-55)$.

D. $M(4;66)$.

Câu 116: Tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm M có tung độ bằng -3 và hoành độ nguyên. Khi đó tọa độ của điểm M là:

A. $M(4;-3)$.

B. $M(0;3)$.

C. $M(0;-3)$.

D. $M(4;3)$.

Bài (dành cho câu 117 – 123) Cho hàm số: $y = 2x^3 - 3x^2 - 4$

Câu 117: Tiếp tuyến với đồ thị (C) của hàm số tại $M(2;0)$ có phương trình là:

A. $y = -12x - 12$

B. $y = 12x + 10$

C. $y = 12x - 24$

D. $y = 12x + 24$

Câu 118: Tiếp tuyến với đồ thị (C) của hàm số tại điểm có hoành độ bằng 2 có phương trình là:

A. $y = -12x - 12$

B. $y = 12x + 10$

C. $y = 12x - 24$

D. $y = 12x + 24$

Câu 119: Tiếp tuyến với đồ thị (C) của hàm số tại điểm có tung độ bằng 0 có phương trình là:

A. $y = -12x - 12$

B. $y = 12x + 10$

C. $y = 12x - 24$

D. $y = 12x + 24$

Câu 120: Tiếp tuyến với đồ thị (C) có hệ số góc bằng -50. Khi đó số lượng phương trình tiếp tuyến là:

A. 0

B. 1

C. 2

D. 3

Câu 121: Tiếp tuyến với đồ thị (C) có hệ số góc bằng 50. Khi đó số lượng phương trình tiếp tuyến là:

- A.0 B.1 C.2 D.3

Câu 122: Đâu là 1 trong các phương trình tiếp tuyến với đồ thị (C) của hàm số biết tiếp tuyến có hệ số góc bằng 2018

- A. $y = 2017x + 1$ B. $y = 2017x + 2$ C. $y = 2017x - 1$ D. không có pttt

Câu 123: Đâu là 1 trong các phương trình tiếp tuyến với đồ thị (C) của hàm số biết tiếp tuyến có hệ số góc bằng 12 và hoành độ tiếp điểm lớn hơn không.

- A. $y = -12x - 12$ B. $y = 12x + 10$ C. $y = 12x - 24$ D. $y = 12x + 24$

Bài (dành cho câu 124 – 127) Cho hàm số $y = x^3 - (m^2 + 2)x^2 - 4m$

Câu 124: Với giá trị nào của m thì tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có hoành độ bằng 2 song song với trực hoành.

- A. $m = 0$ B. $m = \pm 1$ C. $m = \pm 2$ D. $m = \pm 3$

Câu 125: Với giá trị nào của m thì tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có hoành độ bằng 2 vuông góc với trực tung.

- A. $m = 0$ B. $m = \pm 1$ C. $m = \pm 2$ D. $m = \pm 3$

Câu 126: Tìm m để tiếp tuyến với đồ thị (C) tại giao điểm của đồ thị (C) với đường thẳng $x = 1$ song song với đường thẳng $x + y + 100 = 0$

- A. $m = 0$ B. $m = \pm 1$ C. $m = \pm 2$ D. $m = \pm 3$

Câu 127: Tìm m để tiếp tuyến với đồ thị (C) tại giao điểm của đồ thị (C) với đường thẳng $x + 1 = 0$ vuông góc với đường thẳng $x + 7y + 2017 = 0$.

- A. $m = 0$ B. $m = \pm 1$ C. $m = \pm 2$ D. $m = \pm 3$

Bài tập hỗ trợ:

Cho hàm số $y = -x^3 + 3x^2 - 1$ (C)

Lập phương trình tiếp tuyến với đồ thị (C):

- a) Tại điểm có hoành độ bằng 3.
- b) Tại điểm có tung độ bằng -1.
- c) Biết tiếp tuyến có hệ số góc $k = -3$.
- d) Tại giao điểm của đồ thị (C) với các trực tung.
- e) Tại giao điểm của đồ thị (C) và đường thẳng $y = -1$
- g) Biết tiếp tuyến song song với đường thẳng $y = 5 - 3x$
- h) Tại điểm cực đại của đồ thị hàm số
- i) Tại điểm cực tiểu của đồ thị hàm số.

k) Tại tâm đối xứng của đồ thị hàm số.

Bài (dành cho câu 128 – 131) Cho hàm số: $y = 2x^4 - 4x^2 - 2$

Câu 128: Có bao nhiêu phương trình tiếp tuyến với đồ thị hàm số trên tại giao điểm của đồ thị (C) với trục tung.

- A.0 B.1 C.2 D.3

Câu 129: Có bao nhiêu phương trình tiếp tuyến với đồ thị hàm số trên tại giao điểm của đồ thị (C) với trục hoành.

- A.4 B.1 C.2 D.3

Câu 130: Có bao nhiêu phương trình tiếp tuyến với đồ thị hàm số trên tại các điểm cực trị của đồ thị (C).

- A.0 B.1 C.2 D.3

Câu 131: Tiếp tuyến với đồ thị hàm số tại điểm cực đại của đồ thị hàm số:

- A. Song song với đường thẳng $x = 2017$.
- B. Song song với trục hoành.
- C. Song song với trục tung.
- D. Có hệ số góc âm.

Bài (dành cho câu 132 – 135) Cho hàm số $y = x^4 - 2m^2x^2 + 2m + 1$

Câu 132: Với giá trị nào của m thì tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có hoành độ bằng 1 song song với đường thẳng $y = -12x + 4$

- A. $m=3$ B. $m=1$ C. $m=\pm 2$ D. $m=0$

Câu 133: Với giá trị nào của m thì tiếp tuyến với đồ thị (C) tại điểm có hoành độ bằng -1 vuông góc với trục tung.

- A. $m=0$ B. $m=\pm 1$ C. $m=\pm 2$ D. $m=\pm 3$

Câu 134: Tìm m để tiếp tuyến với đồ thị (C) tại giao điểm của đồ thị (C) với đường thẳng $x - 1 = 0$ song song với đường thẳng $12x + y + 100 = 0$

- A. $m=0$ B. $m=\pm 1$ C. $m=\pm 2$ D. $m=\pm 3$

Câu 135: Tìm m để tiếp tuyến với đồ thị (C) tại giao điểm của đồ thị (C) với đường thẳng $x + 1 = 0$ vuông góc với đường thẳng $x - 4y + 2017 = 0$.

- A. $m=0$ B. $m=\pm 1$ C. $m=\pm 2$ D. $m=\pm 3$

Bài tập hỗ trợ:

Cho hàm số $y = -x^4 + 2x^2 - 3$ (C)

Lập phương trình tiếp tuyến với đồ thị (C):

- a) Tại điểm có hoành độ bằng 3.
- b) Tại điểm có tung độ bằng -3.

- c) Biết tiếp tuyến có hệ số góc $k = 0$.
- d) Tại giao điểm của đồ thị (C) với các trục tung.
- e) Tại giao điểm của đồ thị (C) và đường thẳng $y = -3$
- g) Biết tiếp tuyến song song với trục hoành
- h) Tại điểm cực đại của đồ thị hàm số
- i) Tại điểm cực tiểu của đồ thị hàm số.

Câu 136. Cho $(C_m): y = \frac{x^3}{3} - \frac{mx^2}{2} + 1$. Cho $A \in (C_m)$ có hoành phần $x= -1$. Tìm m để tiếp tuyến tại A song song với $y= 5x$?

- A. $m= -4$ B. $m=4$ C. $m=5$ D. $m= -1$

Câu 137. Tìm M trên $(H): y = \frac{x+1}{x-3}$ sao cho tiếp tuyến tại M vuông góc với $y= x+2016$?

- A. $(1; -1)$ hoaerc $(2; -3)$ B. $(5; 3)$ hoaerc $(2; -3)$ C. $(5; 3)$ hoaerc $(1; -1)$ D. $(1; -1)$ hoaerc $(4; 5)$

Câu 138. Cho $(H): y = \frac{x+2}{x-1}$. Mệnh đề nào sau đây đúng?

- A. (H) có tiếp tuyến song song với trục tung
B. (H) có tiếp tuyến song song với trục hoành
C. Khoảng toàn taị tiếp tuyến của (H) có hệ số góc bằng
D. Khoảng toàn taị tiếp tuyến của (H) có hệ số góc bằng

Câu 139. Cho $(C): y = \frac{x^4}{4} - x^2 - 1$. Khi nào y là số nguyên?

- A. (C) có 2 nghiệm uốn
B. (C) có tiếp tuyến tiếp xúc với (C) taị 2 nghiệm
C. Tiếp tuyến của (C) taị $x= -1$ có hệ số $k= -1$
D. Hệ số góc tiếp tuyến của (C) taị $x= -1$ là $k= -1$

Câu 140. Tiếp tuyến của $y = -x^3 + 1$ taị $x= -1$ có hoành phần $x= -1$ có hệ số góc:

- A). $k= 3$ B). $k= -3$ C). $k= 2$ D). $k= -2$

Câu 141. Cho hàm số $y = x^3 - 3x + 2$ bao gồm tiếp tuyến của y taị x_0 là:

- A). 1 B). 2 C). -2 D). $-2, 2$

Câu 142. Tiếp tuyến của $y = x^3$ taị $x= -1$ là:

- A). $y = 3x$ B). $y = 3x + 2$